

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29-3-2021.

V/v Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi
con và cấp dưỡng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển.

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2021/TLST-HNGĐ, ngày 25/01/2021 “V/v Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Văn H - Sinh năm: 1980; *Địa chỉ:* 27B/LH ấp LH, xã HL, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

Số điện thoại: 0939687613.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Kim P - Sinh năm: 1976; *Địa chỉ:* 27B/LH ấp LH, xã HL, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/01/2021; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Văn H trình bày: Vào năm 2000 Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P đám cưới, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay Trần Văn H yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Thị Kim P; Về con chung vợ chồng có hai con chung là Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000, Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003 đang do Trần Văn H nuôi

dưỡng. Do Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000 đã trưởng thành nên Trần Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng đối với Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003 Trần Văn H yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu Nguyễn Thị Kim Phương cấp dưỡng nuôi Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003; Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Nguyễn Thị Kim P trình bày: Theo lời trình bày của Trần Văn H là đúng, vợ chồng có đăng ký kết hôn và có con chung là Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000, Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003. Nay Nguyễn Thị Kim P tự nguyện ly hôn với Trần Văn H; Về con chung vợ chồng có hai con chung là Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000, Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003 đang do Trần Văn H nuôi dưỡng. Do Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000 đã trưởng thành nên Nguyễn Thị Kim P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nguyễn Thị Kim P tự nguyện giao con cho Trần Văn H được quyền nuôi dưỡng Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003 và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P sống chung như vợ chồng từ năm 2000 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Do đó, pháp luật không công nhận là vợ chồng, vì đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình có ghi:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.”

Tại khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình có ghi:

“1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quyền, nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này.”

Đối chiếu khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình có ghi:

“2. Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này....”.

[2] Về con chung: Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P có hai con chung là Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000, Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003. Do Trần Lý My sinh ngày 15/11/2000 đã trưởng thành nên Trần Văn H, Nguyễn Thị Kim P không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết. Riêng đối với Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003, Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P cùng thống nhất giao Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003 cho Trần Văn H được quyền nuôi dưỡng, sự thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là có căn cứ, phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Nguyễn Thị Kim P không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Trần Văn H không yêu cầu Nguyễn Thị Kim P cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P không trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyên đơn Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7]. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa Trần Văn H và Nguyễn Thị Kim P.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Trần Văn H được quyền nuôi con là Trần Anh Hoài sinh ngày 29/10/2003.

Trần Văn H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Thị Kim P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0010754, ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/3/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Cẩm Nhung